Trắc nghiệm Hóa lý dược (Tiếp theo)

Câu 9: Điện tích của hạt mixen được quyết định bởi:

a. Nhân keo.

b. Lớp khuếch tán.

c. Ion quyết định thế hiệu.

d. Ion đối.

Câu 10: Cho 3 hệ phân tán: Thô, keo, dung dịch thực. Độ phân tán của chúng là:

a. Hệ keo < dung dịch thực < thô

b. Dung dịch thực < hệ keo < thô

c. Thô < hệ keo < dung dịch thực

d. Hệ keo < thô < dung dich thực

Câu 11: Hạt huyền phù đất sét cấp hạt phân tán cao trong nước có bán kính r = 10-7m. Biết độ nhớt của môi trường η = 6,5.10-4N.s/m2 , T= 313K. Với R = 8,314 mol-1 .K-1 . Hạt keo có hệ số khếch tán là:

a. 3,52.10-12 m2 /s

c. 3,52.10-12 cm2 /s

b. 3,52.10-11 m2 /s

d. 3,52.10-11 cm2 /s

Câu 12: Hạt sương có bán kính r = 10-4m. Biết độ nhớt của không khí η = 1,8.10-5N.s/m2 và bỏ qua khối lượng riêng của không khí so với khối lượng riêng của nước. Tóc độ sa lắng của hạt sương là:

a. 12,1.10-4 m/s

c. 12,1.10-3 m/s

b. 12,1.10-5 m/s

d. 12,1.10-6 m/s

Câu 13: Trong kem đánh răng chất tạo bọt thường dùng:

a. Natri stearat

b. Natri lauryl sulfat

c. Span

d. Tween

Câu 14: Hệ phân tán keo là hệ dị thể gồm môi trường phân tán và các hạt nhỏ kích thước trong khoảng.

a. Từ 10-2 đến 10-4 Å

b. Từ 102 đến 104 Å

c. Từ 10-1 đến 10-3 Å

d. Từ 101 đến 103 Å

Câu 15: Một tiểu phân dạng khối lập phương có kích thước cạnh là 1cm2 thì diện tích bề mặt là 6cm2 . Nếu chia các tiểu phân trên thành các khối vuông nhỏ hơn với cạnh 0,001cm thì tổng diện tích bề mặt là:

 a. 60m2

b. 600cm2

c. 60dm2

d. 6000cm2

Câu 16: Khi cho 1 lít dung dịch AgNO3 0,005M tác dụng với 2 lít dung dịch KI 0,001M ta được keo AgI có cấu tạo như sau:

a. [m(AgI).nNO3 - .(n-x)Ag+ ] x- .xAg+

b. [m(AgI).nAg+ .(n-x) NO3 - ] x+ .x NO3 –

c. [m(AgI).nAg+ .(n+x) NO3 - ] x+ .x NO3 –

d. [m(AgI).nNO3 - .(n+x)Ag+ ] x- .xAg+